

Mình với ta tuy hai mà một. Ta với mình tuy một mà hai



Ca dao, ai cũng biết là hay. Tuy nhiên, có nhiều bài ca dao chúng ta đọc đi đọc lại cả trăm lần, mà hầu như không nhận là chúng hay, mà chỉ hiểu chúng hay ở chỗ nào đó. Chỉ đến một lúc nào đó... Ví dụ bài ca dao rất quen thuộc này:

Mình nói với ta mình hãy còn son,
Ta đi qua ngõ thấy con mình bò.
Con mình nhúng tro cùng tro,
Ta đi xách nước tắm cho con mình.

Tôi thuộc bài ca dao này từ nhỏ. Nhưng chỉ gần đây, tôi mới bắt đầu loé thấy một ít cái hay của nó. Trước hết, chúng ta biết ngay bài ca dao này được làm theo thể lục bát. Bình thường, trong thể lục bát, câu sáu chữ nằm trên câu tám chữ, lục rơi vào nhịp đầu bát. Tuy nhiên, trong bài này có điểm lạ: là thể lục bát, nhưng thay vì mở đầu bằng một câu lục thì nó lại mở đầu bằng một câu bát phá thể. Hỏi quố là gì? Hỏi quố là hỏi thể của câu thơ như thế dài ngắn ra. Dài và thì thơ thả vô hạn: tắm lòng của anh thanh niên mà ra bao la với những nguyên âm 'o' và nguyên âm 'a' rền rĩ và khép lại ở nguyên âm 'i' thì m thì trong chữ 'mình' lặp lại đến hai lần ở câu thơ như thế. Thành ra ở đây, ngay câu thơ như thế, đã có một nghịch lý: ý câu thơ là tỏ cáo một sự dối trá ('Mình nói với ta...') mà giọng thơ thì lại rất mộc mạc ngọt ngào và ấm áp: anh thanh niên biết mình bỏ lỡ mà lại sẵn sàng chấp nhận bỏ lỡ, sung sướng đến chúi búi.

Hay như trong bài ca dao trên là chữ 'mình'. 'Mình' là cách xưng hô đầy âu yếm để gọi người mình yêu. Chữ 'mình' này lại có đến năm lần, mang hai ý nghĩa hoàn toàn khác nhau: bốn lần đầu, 'mình' là em, chỉ người con gái, ngôi thứ hai số ít: 'con mình' là con của em, là 'your child'. Đến lần thứ năm, cũng là 'mình', nhưng 'mình' ở đây lại là ta, là chúng ta, ngôi thứ nhất số nhiều, bao gồm cả người con trai lẫn người con gái: 'con mình' ở câu cuối là 'our child'. Người

thanh niên chấp nhận đưa con riêng của người yêu làm con của mình.(1)

Bài ca dao mở đầu bằng chữ 'mình', kết thúc cũng bằng chữ 'mình'. Tuy chữ 'mình' đầu bài đầu tiên chữ 'mình' cuối bài, cách nhau chữ có 28 từ mà thực ra là chữ mở đầu quá trình chuyển hoá của mối quan hệ giữa người con trai và người con gái, là lịch sử của một mối tình vụng về ngang trái rồi vụng về cảm động. Trước là hai, sau chữ là một: người thanh niên chấp nhận người tình ngay cả khi bị đánh lừa.

Cuối cùng, vì lặp đi lặp lại nhiều lần từ 'mình', chữ đầu ngấm âm 'm' vốn là một phụ âm môi, như nhàng và ngọt ngào, bài ca dao mang đầy ý nghĩa tâm tình. Như một lời thổ lộ, thổ lộ thì. Hình có bài ca dao nào của Việt Nam mà có cái gì ngọt ngào và đậm đà như vậy.

Hay bài ca dao này, còn nói tình và quen thuộc hơn nữa:

Trèo lên cây bưởi hái hoa,
Bưởi xoang xoang cà hái nõn xuân.
Nõn xuân nõn ra xanh biếc;
Em có chàng rồi, anh tiếc lắm thay...
- Ba đầu ngẩng mặt trời cay,
Sao anh không hỏi chàng ngày còn không?
Bây giờ em đã có chàng,
Như chim vào lồng, như cá cắn câu.
Cá cắn câu biết đâu mà gỡ;
Chim vào lồng, biết thu nào ra.

Bài ca dao này đã được khá nhiều người phân tích. Phần lớn đều tập trung ở khía cạnh hình tượng và nội dung. Nhưng sự phân tích này ít khi khác nhau cho nên tôi không muốn nhắc lại làm gì. Tôi chỉ xin lưu ý đến khía cạnh ngữ âm, một khía cạnh ngữ pháp có khả năng tiết lộ khá nhiều điều thú vị, đặc biệt là cảm xúc của người con gái.

Bài ca dao được cấu trúc bằng hai ngôn ngữ: ngôn ngữ của người con trai và ngôn ngữ của người con gái. Bài ca dao gồm một vế kể chuyện hai người đi hái hoa. Nhưng người nói của người con trai không hẳn là một người nói, có vẻ như là một kẻ của ai đó, một nhân vật thứ ba, ngoài. Tại sao? Không có gì khó hiểu cả: người con trai đang ở trong một trạng thái bất ổn, phân thân, hơn một người mà thân xác một người. Nhiều người nghĩ rằng: không hiểu anh lo lắng quăng, lú quýu trèo lên, trèo xuống để làm gì vậy? Thực ra, có gì đâu. Như, trong một bài ca dao khác, một người con gái cũng có cái đáng để lo lắng quăng lú quýu như thế: 'Khăn thấm ướt nhai /

Khăn rùi xuống đọt / Khăn thướt ng nhai / Khăn vọt lên vai...' Sợ loảng quăng lú quýu y ch là mọt cách để làm người ngoài mọt tâm trạng bùi bùi, để ng th i cũng là mọt d u hi u cho th y anh không còn t ch để c mình n a, anh b th t l c tâm h n. Anh bàng hoàng. Anh th ng th t. Anh ch n để ng tr c s vi c ng i anh yêu th m đi y ch ng.

Ng m n hoa t m xuân xanh bi c, ng i con trai ng n ng : 'Em có ch ng r i, anh ti c l m thay.' Câu này còn có d b n là 'Em đã có ch ng, anh ti c l m thay'. Ca dao là mọt th vắn ch ng truy n kh u, t đ i này sang đ i khác, do đó, khó mà nói đ c b n nào là đúng, b n nào là sai. Nh ng tôi v n có thích câu 'Em có ch ng r i, anh ti c l m thay' h n. Lý do th nh t là vì cách dùng ch 'đã' trong câu sau khi n cho tôi nghĩ đó là mọt cách nói khá m i. Lý do th hai là vì nh c đ i u: khi ch 'r i' thay th ch 'đã', câu th thêm mọt thanh b ng, h i th thành ra nh h n, ng m ngùi h n; h n n a, khi ch 'r i' đi li n theo sau ch 'ch ng', âm 'ông' trong ch 'ch ng' cũng b t m nh và vang h n là lúc nó để ng mọt mình.

Mọt câu h i quan trọng mà ng i đ c th không th không đ t ra: có quan h gì gi a n t m xuân và vi c ng i con gái y ch ng, t đó, d n đ n ni m ti c nu i, xót xa kia? Ng nh không có. Mà l i có. Cái v n 'i c' trong ch 'bi c' cu i mọt câu th v n có th t nhi u nguyên âm m . Nó nh mọt s khép l i. Nó m nh. Nó s c. Nh mọt s i khói bay lên, bay lên, xa hút: nó hình t ng hoá mọt s mọt mát, mọt cái gì vu t kh i t m tay.

Ng i con gái ch c cũng yêu b n mình. Ch đã t ng ch đ i. Hoài công vì s nhút nhát c a anh. Ch v a thông c m l i v a gi n. Ch đay nghi n: 'ba để ng.. mọt m ..'. S dĩ đay nghi n là vì còn yêu, còn th ng. Nh ng d u sao thì cũng đã l : ch đã có ch ng. Ng i con gái ý th c r t rõ đ i u đó, cho nên, gi ng ch c ng l i: Bây gi em đã có ch ng. Nh chim vào l ng...

V n hai câu th r i vào âm 'ông' sang s ng, ngân vang. M nh, r t m nh. D t khoát, r t đ t khoát. Nh ng tôi ng là ch ch cao gi ng đ l a đ i chính ch . B i, nói ch a h t câu y, gi ng ch đã tr m xu ng, th n th c: .. Nh cá c n câu. Cá c n câu bi t đâu mà g ; Chim vào l ng bi t thu nào ra.

'Câu', 'đâu', 'g', 'thu': nh ng ch k t thúc b ng nguyên âm 'u' và 'i', n a khép n a nh , b nh b ng, r ng r ng, không ch ng là mọt ti ng khóc. Câu ca dao đ i đây khác h n:
Em nh c c c t trôi sông
Anh nh con chó ch y rộng trên b .

Từ trước đến nay, bài ca dao này thường chỉ được đọc trong những lúc nói chuyện phiếm, nhất là bài ca dao trào lộng. Được cho vui, được đọc cho vui, vậy thôi. Trong ý nghĩa này, bài ca dao được nhìn nhận như một cái gì khá tẻ và khá nhàm.

Tuy nhiên, theo tôi, không đúng đó là một bài ca dao hay. Vấn đề là: nó hay ở chỗ nào?

Trước hết là nó buồn và nó mới. Nó không có một chút sáo ngữ nào cả. Dĩ nhiên, nói thế, chúng ta cần thận trọng. Không phải vì nó vi phạm là thoát sáo. Từ trước đến nay, đâu cũng có những người khoái vi phạm và vi phạm. Hiện nay, người ta lại càng vi phạm và vi phạm. Nhưng chưa chắc đã hay. Dù sao, theo tôi, cái tẻ của câu ca dao này quả là hay thật. Nó không phải chỉ buồn để buồn, chỉ mới vì mới mà còn là một sự sáng tạo hữu ích nên một thời gian dài không hề nhàm. Chúng ta hãy nhớ lại xã hội Việt Nam ngày xưa. Đâu phải ai cũng như Thúy Kiều và Kim Trọng, cũng là 'người quốc sắc, kẻ thiên tài', là 'trai anh hùng, gái thủy tiên' cả. Trong xã hội thời xưa, được biết là nông thôn, đời đa số các cặp tình nhân là những anh thợ cày và những chị đồng y tá. Anh đi làm mướn, chị đi chợ. Anh giêng như Chí Phèo, chị giêng như Thị Nở. Đời sống của họ cực khổ, tăm tối. Cho nên, không có gì lạ khi họ ví Em như cốc cốc... Anh như con chó ...

Cái tẻ của ngôn ngữ, cái thô của hình tượng đây lại là những cái thật và là một sự sáng tạo. Nó phá vỡ những khuôn sáo cũ kỹ và gieo rắc trong văn chương bác học. Nó vượt lên những son phấn những mũ mào đai hia để làm hiện hình những con người gần gũi với cuộc đời hàng ngày.

Hơn nữa, điều đáng chú ý ở đây là cặp tình nhân bị bắt thân phận của người yêu và của chính họ chứng ra gì. Em không ra gì. Mà anh thì cũng chứng ra gì. Thế những họ vẫn yêu nhau, thương nhau. Chúng ta nhớ trong truyện 'Chí Phèo', Chí Phèo và Thị Nở cũng từng có lúc yêu nhau như tất cả mọi cặp tình nhân khác trên đời này. Và trên đời này, tất cả những con người bất hạnh khác, khi yêu nhau, thì cũng yêu nhau như tất cả những con người bình thường hay may mắn khác yêu nhau. Cách biểu hiện tình yêu có thể khác nhau nhưng những rung động những xao xuyến những quyên luyến những ngây ngất trong lòng thì chắc chắn là không có gì khác nhau cả.

Ở giữa câu là hai từ bắt đầu bằng phụ âm [k] ('cốc cốc') mạnh, gọn, nhất là một nỗi đau ư ờ. Ở giữa câu bắt đầu bằng phụ âm [ch] ('chó chó') mềm mại, ngân vang, nhất là một nỗi buồn tênh. Câu ca dao, như thế, không phải chỉ mô tả tình giữa hai người khi khó bắt đầu như ví mình với những gì hèn mọn, thậm chí hèn hạ nhất trên mặt đất. Điều đáng đau xót, toát lên từ câu ca dao này là ở chỗ, mặc dù họ bị bắt thân phận của mình, mặc dù họ hoàn toàn an phận,

Đã c... chỉ vài bài ca dao

Tác Giả: Nguyễn Hồng Quác

Thứ Sáu, 16 Tháng 7 Năm 2010 06:29

Chỉ p nhán cái sá kiáp làm phân, làm chó, há ván không đác gán nhau. Em ván lênh đánh giáa sông và anh ván cháy rộng trên bá. Anh ván không bát đác em, ván á xa mà nhìn em mát cách thêm thuáng. Giáa hai ngá i ván có mát khoáng cách vái vái. Không cùng.

Bài ca dao, do đó, mác dù có mát sá chá có vá tác, có vá sá sàng lái cháa đáng mát ý nghĩa hát sác thâm trám, thá hián đác đúng sá phán cáa hàng triáu triáu cáp thanh niên nam ná nghèo khó, lam lũ và bát hánh trong cuác đái, nhát là cuác đái ngày xáa.

Còn mát câu ca dao khác cũng rát đáng bàn. Đó là câu :

Vân Tiên ngái dái bái môn

Chá cho trắng lán báp l. Nguyát Nga

Xin nói ngay: tôi không có ý đánh khen đây là bài ca dao hay.

Không hay, nháng nó không hán chá là mát cách nói tác táu, nhám nhá, và chác chán không phái là nháng câu ván về vô nghĩa nhá lâu nay chúng ta ván tháng táng.

Chá cán đát câu hái: tái sao ngá i ta lái không nói Kim Tráng hay Tá Hái hay Sá Khanh hay Mã Giám Sinh 'ngái dái bái môn'? Trá lái câu hái áy, chúng ta sá tháy ngay tác giá cáa câu ca dao này chính là nháng đác giá cáa Nguyán Đình Chiáu. Thá nháng, á đây lái náy ra mát câu hái khác: tái sao, trong truyán Lác Vân Tiên, ngá i ta không chán nhân vát nào khác, nhá Bùi Kiám, mát nhân vát đác cáa Nguyán Đình Chiáu mô tá báng nháng lái lá rát náng ná, rát thích háp vái vai trò cáa ká 'ngái dái bái môn': 'Còn tháng Bùi Kiám máu dê / Ngái chá bê mát nhá sá thát trâu'? Tái sao?

Tái sao ngá i ta lái chán ngay chính Lác Vân Tiên, mát nhân vát đác xem là nghiêm trang, nghiêm túc, thám chí nghiêm khác, có thá xem nhá mát khuôn máu vá đáo đác, đá bát làm cái chuyán phám phu tác tá áy? Tái sao ngá i ta lái chán cái nhân vát không dám nhìn cá phán ná 'Khoan khoan ngái đó chá ra / Nàng là phán gái, ta là phán trai', không dám lán khán lâu bên phán ná 'Vân Tiên ngái lái ráng: á / Làm thá cho káp chá chá chá lâu' lái làm cái viác 'công xúc tu sá' áy?

Tại sao? Chỉ cần là có lý do. Và lý do cũng không có gì khó hiểu: Chúng ta dễ dàng thấy được câu ca dao trên là một cách phản ứng chống lại thái độ dè dặt khét khe, có phần gì đó của Lạc Vân Tiên, và phản nào cũng là của Nguyễn Đình Chiểu. Chỉ để thái độ dè dặt của người nhóc này, dân chúng đã cho Lạc Vân Tiên làm cái việc như mình thì là 'ngồi dưới bếp môn, chỉ cho trắng lên...' Trong cách nhìn này, câu ca dao trên có cùng trường nghĩa với một câu ca dao khác, từ lâu rồi được xem là có 'lớp trường nghĩa từ bếp' và 'đang đến' như:

Ban ngày quan lớn như thần,
Ban đêm quan lớn tên mọt như ma.

Nói cách khác, tôi nghĩ, chúng ta hoàn toàn có lý để xem câu 'Vân Tiên ngồi dưới bếp môn...' như một cách để truy vấn Lạc Vân Tiên. Đó là một lời phê bình cuộc sống Lạc Vân Tiên. Trong vô số những lời phê bình truy vấn Lạc Vân Tiên, không chống cách phê bình này của dân gian là một cách phê bình hay. Hay và sắc sảo. Nó nhúng vào một trong những vấn đề trung tâm của tác phẩm là quan niệm đạo đức cũng như cách thức xây dựng nhân vật của cả Địch Chiếu nói chung. Cũng vậy, chúng ta có thể để những câu:

Vân Tiên công mọt chửi ra,
Đang phải cái nhà, công mọt chửi vô.
Vân Tiên công mọt chửi vô,
Đang phải cái bếp, công mọt chửi ra.
Vân Tiên công mọt chửi ra...

hay một đôi bên của nó:
Vân Tiên công mọt trêu ra
Đang phải Chà Và, công mọt trêu vô.
Vân Tiên công mọt trêu vô,
Đang phải ông Tây còi, công mọt trêu ra.
Vân Tiên công mọt trêu ra...

như một sự phê phán quan điểm đạo đức của Nguyễn Đình Chiểu: ông một mặt đề cao những chuẩn mực đạo đức của đời và cả kính trọng, hiểu, hiểu, nghĩa với hy vọng là chúng sẽ giúp duy trì sự ổn định trong xã hội, tuy nhiên, mặt là, xã hội Việt Nam vào nửa sau thế kỷ 19, trong sự cố gắng để duy trì văn minh Tây phương và thúc đẩy các dân, cả ngày một rạn nứt, vô phương hàn gắn; hai là, bên thân những chuẩn mực đạo đức thông thường là chân lý vĩnh cửu hay thật ra rất đáng ngờ, và với sự lung lay của Nho học, càng ngày càng đáng ngờ thêm. Con thuyền 'chào đời' của Nguyễn Đình Chiểu, do đó, không phải chỉ trôi trên một dòng nước ngọt ngào mà còn, hơn nữa, trên thác lũ, chỉ loay hoay mãi trong một vùng nước tù, không có lối thoát, hết 'đang' cái này thì 'đang' cái kia, cứ quanh quanh quẩn quẩn mãi trong sự tuyệt vọng và bế tắc. Nói

cách khác, đó là nhång lý täng đäng cäng. Bị n pháp đäa trên nguyên täc đäo đäc mà Nguyễn Đình Chiåu đä xuät, hay đäng hän, cä vũ, đã không giäi đäc bài toán cäa thäi đäi.

Theo tôi, chä väi cách hiäu nhä thä, chúng ta mäi giäi thích đäc täi sao mät nhän vät chính đän trong mät tác phäm nhäng đäng tâm giáo huän cäa mät tác giä đäc xem là tiêu biäu nhät cäa dòng văn häc giáo huän läi biän thành - không phäi mät län mà là nhiäu län, ít nhät là hai län nhä väa nêu - mät nhän vät hài trong nhän văn häc dân gian.

Mät ngày nào đó, nhäu tôi đä häng thú và can đäm làm mät tuyän täp phê bình vä Nguyễn Đình Chiåu, có khi tôi sä chän in nhäng câu ca dao trên ngay ä trang đäu. ä đäu đó, bên kia thä giäi, đã xa läm läm nhäng läi đäy läm cäm kiäu 'trai thäi trung hiäu làm đäu / gái thäi tiät hänh làm câu trau mình', đäc nhäng läi phê bình thông minh và hóm hänh äy, không chäng cä Đä sä cä cäi.

Chú thích:

1. Nói chung, chä 'mình' trong tiäng Viät có khá nhiäu nghĩa và đäc biät, quá trình chuyän nghĩa cäa nó rät thú vä. Ý nghĩa đäu tiên cäa chä 'mình' là bä phän chính cäa cä thä (đäu/mình/tä chi); tä đó, nhäy sinh ra ý nghĩa thä hai là toàn bä cä thä (mình mäy). Cũng tä đó, 'mình' sä nhäy ra ý nghĩa thä ba là bän thân ngäng i nói, täng đäng väi chä 'I' trong tiäng Anh. Räi cũng tä đó, 'mình' chuyän sang nghĩa thä tä là chä ngäng i mình yêu (täng đäng väi chä 'you'). Lý do là, väi ngäng i Viät, yêu ai là xem ngäng i đó là mät väi chính mình, nhä trong câu thä :

Mình väi ta tuy hai mà mät
Ta väi mình tuy mät mà hai.

Gäi ngäng i mình yêu là 'mình' täc là xem ngäng i đó chính là cä thä cäa mình, là chính bän thân mình. Hai ngäng i nhäp làm mät. Tä đó, läi nhäy ra ý nghĩa thä năm cäa chä 'mình', đó là ý nghĩa chä chúng ta (täng đäng väi 'we'). Bởi vì 'mình' là mình, mà ngäng i yêu cũng là 'mình', thì nhä väy, 'mình' đã là sä nhiäu, là mät không gian chung dành cho nhiäu ngäng i.

Sä chuyän nghĩa cäa chä 'mình' cho thäy, väi ngäng i Viät Nam, tình yêu không phäi chä là mät sä hoà nhäp làm mät; hai ngäng i yêu nhau không nhäng chä thuäc vä nhau. Đó là nhäng quan niäm bình thäng và quen thuäc ä khäp nhäi. Väi ngäng i Viät Nam, yêu nhau là cho cái mình cäa mình cho nhau, là đem cái chä 'mình' vän chä cä thä cäa bän thân mình đä täng cho ngäng i

Đã c... chỉ vài bài ca dao

Tác Giả: Nguyễn Hồng Quốc

Thứ Sáu, 16 Tháng 7 Năm 2010 06:29

mình yêu, là nháng cá chỉ quyán trên cá thá cáa mình cho ngái mình yêu. Nếu chúng ta kát háp chá 'mình' này và chá 'nhà' dùng đá chỉ vá hay cháng lái vái nhau, chúng ta sẽ tháy mát quan niám khá hoàn chánh vá tình yêu và hôn nhân cáa ngái Việt Nam: Yêu nhau và láy nhau là đem chính bán thân mình táng cho nhau, là bián ngái mình yêu thành chính mình, hán náa, thành nái cáng cáa mình. Ngái này là 'mình' cáa ngái kia, là 'nhà' cáa ngái kia. Nói cách khác, yêu nhau và láy nhau là ở trong nhau, là che chá cho nhau, là tá bián thành tá m cho nhau.